

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN XUÂN LỘC  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Ph**

Bản án số: **80**/2021/HS-ST  
Ngày 24-6-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hồ Thị Sương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hồ Phi Công

Ông Lữ Quốc Toàn

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Kim Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

***- Đại D Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2021/TLST - HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thành C.** – Tên gọi khác: T.

Giới tính: Nam;

Sinh năm 1990, tại Bình Thuận.

Nơi cư trú: thôn H, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; - Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 6/12; - Nghề nghiệp: Làm thuê.

Họ và tên cha: Nguyễn Thanh S, sinh năm 1961; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Xuân H, sinh năm 1962. Hiện cha, mẹ đang sinh sống tại thôn H, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Vợ, con: Không.

Tiền án: 02 tiền án, cụ thể:

+ Tại Bản án số 19/2019/HSST ngày 09/5/2019, Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận xử phạt bị cáo 09 tháng tù giam về tội: “Trộm cắp tài sản”.

+ Tại Bản án số 11/2019/HSST ngày 10/5/2019, Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận xử phạt bị cáo 12 tháng tù giam về tội: “Trộm cắp tài sản”.

+ Tại Quyết định tổng hợp hình phạt số 01/2017/QĐ-CA ngày 19/6/2019, Chánh án Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận đã tổng hợp hình phạt đối với 02 bản án trên, buộc Nguyễn Thành C phải chấp hành hình phạt chung là 21 tháng tù. Đến ngày 20/9/2020 bị cáo chấp hành xong án phạt tù.

Tiền sự: Không.

Ngày 03/02/2021 bị bắt tạm giữ, tạm giam cho đến nay. (bị cáo có mặt)

**Bị hại:** Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1989. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp M, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

*Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Cao Đình C1, sinh năm 1987. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp M, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông Cao Đình D, sinh năm 1954. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp M, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

3. Anh Phạm Đình Ph, sinh năm 1970. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn 2, xã Tân Đức, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

*Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1950. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp M, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông Lê Văn Th, sinh năm 1968. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp M, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

3. Ông Nguyễn Anh T, sinh năm 1983. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp M, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 03/02/2021, bị cáo Nguyễn Thành C điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 60M8-8086 đến khu vực rẫy trà thuộc ấp 1, xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai để làm thuê. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, trong lúc giải lao bị cáo phát hiện tại rẫy xoài của ông Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1950, trú tại ấp 1, xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai có 01 máy dầu hiệu Noda Diesel đang để bên cạnh nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Do máy dầu nặng, một mình không thể bê lên xe máy được nên bị cáo rủ anh Phạm Đình Ph là người làm thuê cùng với bị cáo đi lấy máy dầu hiệu Noda Diesel nêu trên. Khi được bị cáo nhờ, anh Ph nghĩ máy dầu trên là của C nên đồng ý giúp. Sau đó, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 60M8-8086 và anh Ph đi bộ đến vị trí để máy dầu bên trong vườn xoài của ông

Nh. Khi đến nơi, bị cáo quan sát thấy không có người trông coi nên đã cùng anh Ph bê máy dầu đặt lên yên xe mô tô rồi bị cáo điều khiển xe mô tô tẩu thoát còn anh Ph đi bộ ra phía rẫy trà để tiếp tục công việc. Bị cáo vừa điều khiển xe mô tô chở máy dầu đi được khoảng 50 mét thì ông Nh và anh Nguyễn Thanh T phát hiện, truy hô và cùng người dân đến hỗ trợ bắt giữ C cùng tang vật.

\* Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) máy dầu hiệu Noda Diesel;

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen – đỏ, biển số 60M8-8086.

\* Tại bản kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐG, ngày 05/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND huyện Xuân Lộc kết luận: giá trị còn lại của 01 máy dầu hiệu Noda Diesel là 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm nghìn đồng).

\* Xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Đối với 01 (một) máy dầu hiệu Noda Diesel là tài sản của anh Nguyễn Thanh T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản trên cho anh T. Nhận lại tài sản, anh T không yêu cầu gì về dân sự.

- Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen – đỏ, biển số 60M8-8086 (biển số thật là 60B5-124.13) là tài sản của anh Cao Đình C1. Quá trình điều tra xác định, ngày 06/10/2020, xe mô tô trên của anh C1 đã bị kẻ gian trộm cắp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản trên cho anh C1. Nhận lại tài sản, anh C1 không yêu cầu gì về dân sự.

- Đối với biển số 60M8-8086 gắn cho xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen – đỏ, quá trình điều tra xác định đây là biển số giả nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã thu giữ và xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKSXL ngày 29 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Nguyễn Thành C, về tội: “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, đại D Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc phát biểu giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, [điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38](#) của Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thành C mức án từ [01 năm đến 01 năm 06 tháng tù](#).

- Ý kiến của bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo thống nhất với Cáo trạng và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mô tả.

[Bị cáo nói lời sau cùng: Trong thời gian bị tạm giam bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo được sớm về với gia đình và xã hội.](#)

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 03/02/2021, tại rẫy xoài của ông Nguyễn Văn Nh thuộc ấp 1, xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; Nguyễn Thành C đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 (một) máy dầu hiệu Noda Diesel của anh Nguyễn Thanh T. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm nghìn đồng).

Bị cáo trộm cắp tài sản của anh Tùng trị giá dưới 2.000.000 đồng, nhưng bị cáo đã từng bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo **Nguyễn Thành C** phạm tội: “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, gây thiệt hại về tài sản của người khác. Bản thân bị cáo đang có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích mà vẫn tiếp tục phạm tội do cố ý, vì vậy, cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Đối với 01 (một) máy dầu hiệu Noda Diesel là tài sản của anh Nguyễn Thanh T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản trên cho anh T là phù hợp. Anh T không yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét.

- Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen – đỏ, biển số 60M8-8086 (biển số thật là 60B5-124.13) là tài sản của anh Cao Đình C1, ngày 06/10/2020, xe mô tô trên của anh C1 đã bị kẻ gian trộm cắp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản trên cho anh C1 là phù hợp. Anh C1 không yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét.

- Đối với biển số 60M8-8086 gắn cho xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen – đỏ, quá trình điều tra xác định đây là biển số giả nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã thu giữ và xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[6] \* Đối với anh Phạm Đình Ph có hành vi giúp sức cho bị cáo trộm cắp tài sản, quá trình điều tra xác định, khi thực hiện hành vi giúp bị cáo bê máy dầu lên xe mô tô, anh Ph không biết C đang thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc không đề nghị xử lý là phù hợp.

\* Đối với hành vi mua xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 60M8-8086 do người khác phạm tội mà có của Nguyễn Thành C. Quá trình điều tra xác định, khi mua xe mô tô trên của đối tượng không rõ nhân thân lai lịch, bị cáo không biết xe mô tô biển số 60M8-8086 là tài sản của đối tượng trên trộm cắp của anh Cao Đình C1 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc không đề nghị xử lý là phù hợp.

\* Đối với đối tượng không rõ nhân thân lai lịch trộm cắp xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, 60B5-124.13 của anh Cao Đình C1 vào ngày 06/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc tách ra tiếp tục điều tra, đề nghị xử lý sau là phù hợp.

\* Đối với thương tích của bị cáo do người dân trong quá trình khống chế, bắt giữ gây ra thương tích nhẹ, bị cáo đã có đơn từ chối giám định thương tích, không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc không đề nghị xử lý là phù hợp.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Đề nghị của Kiểm sát viên **phù hợp một phần với nhận** định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thành C** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

**1. Về hình phạt:** Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C **10 (Mười)** tháng tù. **Thời hạn tù tính từ ngày 03 tháng 02 năm 2021.**

**2. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thành C phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp Tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hồ Thị Sương**